

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỚN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2017/HNGĐ - ST

Ngày: 29 - 8 - 2017

“V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con chung”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỚN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông **Hồ Văn Thanh**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Bùi Văn Hồng**

2. Ông **Trần Công Tài**

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng Oanh – Cán bộ tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Hữu Hùng** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 105/2017/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2017 về việc “Ly hôn, tranh chấp con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2017/QĐXXST- HNGĐ ngày 08/08/2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Ngô Thị H – Sinh năm 1995.

Địa chỉ: Tổ 01, ấp T, xã T, huyện H, tỉnh B.

2. *Bị đơn:* Anh Lâm T – Sinh năm 1994.

Địa chỉ: Tổ 09, ấp S, xã T, huyện H, tỉnh B.

(Nguyên đơn, bị đơn đều có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

-Tại đơn khởi kiện đề ngày 20/2/2017, bản tự khai đề ngày 27/4/2017, quá trình làm việc và tại phiên tòa nguyên đơn chị Ngô Thị H trình bày:

Chị Ngô Thị H và anh Lâm T sau thời gian tìm hiểu đã tự nguyện sống chung với nhau năm 2014 và đăng ký kết hôn năm 2014 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh B. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không bên nào bị ép buộc, đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian đến đầu năm năm 2016 thì bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp tính nhau, vợ chồng thường xuyên gây lộn, không hiểu nhau, không thống nhất được quan điểm sống và do mâu thuẫn với cha mẹ chồng. Sau khi nộp đơn khởi kiện tại tòa án, tòa án cũng đã cho thời gian để vợ chồng hòa giải đoàn tụ nhưng không có kết quả. Xét thấy, tình cảm vợ chồng

không còn, đời sống chung vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị H yêu cầu được ly hôn với anh Lâm T.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 1 con chung tên Lâm Thị Thùy T, sinh ngày 18/7/2014. Khi ly hôn chị H yêu cầu được nuôi con chung tên Lâm Thị Thùy T và không yêu cầu anh Lâm T cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản:* Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Trong biên bản lấy lời khai ngày 18/4/2017, tại phiên hòa giải và tại phiên tòa bị đơn anh Lâm T trình bày:

Anh Lâm T thống nhất với lời trình bày của chị H về thời gian chung sống, việc kết hôn và những mâu thuẫn xảy ra trong gia đình. Do còn yêu thương vợ con và muốn xây dựng hạnh phúc gia đình nên anh T không đồng ý ly hôn với chị H. Tại phiên tòa anh T có ý kiến muốn hàn gắn với chị Hoa nhưng chị Hoa vẫn không đồng ý nên anh T đồng ý ly hôn với chị Hoa.

Về con chung: Anh Lâm T thống nhất với lời trình bày của chị H trong thời gian chung sống vợ chồng có 01 con chung tên Lâm Thị Thùy T, sinh ngày 18/7/2014 vợ chồng không nhận ai làm con nuôi. Khi ly hôn anh Lâm T đồng ý cho chị H nuôi con chung tên Lâm Thị Thùy T, anh Lâm T không cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản tham gia phiên tòa phát biểu:

Trong quá trình hòa giải chuẩn bị xét xử tại Tòa án và tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng pháp luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên còn một số vi phạm cần khắc phục.

Về nội dung vụ án: Căn cứ hồ sơ vụ án và lời khai của các đương sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị H được ly hôn với anh T. Giao con chung tên Lâm Thị Thùy T cho chị H nuôi dưỡng, anh T không cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung và nợ chung không có nên đề nghị không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, nghị án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Đây là vụ án ly hôn do nguyên đơn chị Ngô Thị H khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh Lâm T theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự và bị đơn anh T có nơi cư trú tại huyện Hớn Quản nên căn cứ vào khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước thụ lý

yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của chị H là đúng quy định về thẩm quyền và quan hệ pháp luật.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Xét mối quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh T là hôn nhân hợp pháp. Theo chị H, thời gian chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do vợ chồng không hợp nhau. Tòa án cũng đã tiến hành hòa giải nhiều lần mục đích là cho chị H và anh T hàn gắn tình cảm và đoàn tụ với nhau nhưng giữa hai vợ chồng vẫn xảy ra nhiều mâu thuẫn. Tại phiên anh T khẳng định anh không có lỗi và không đồng ý ly hôn với chị H tuy nhiên tại phần tranh luận do chị H vẫn không đồng ý hàn gắn nên anh T đồng ý ly hôn với chị H. Hội đồng xét xử xét thấy ý chí ly hôn của các đương sự là tự nguyện, mục đích hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn càng trầm trọng, hiện tại hai vợ chồng đã ly thân với nhau nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Ngô Thị H về việc chấm dứt quan hệ hôn nhân với anh Lâm T.

[3] *Về con chung:* Chị H và anh T thống nhất có 01 con chung tên Lâm Thị Thùy T, sinh ngày 18/7/2014. Khi ly hôn giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Ngô Thị H về việc không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] *Về tài sản chung:* Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về nợ chung:* Không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Căn cứ vào điểm a, khoản 5, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, thì nguyên đơn phải chịu án phí không phụ thuộc vào yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận nên chị H phải chịu 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

[7] Tại phiên tòa ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử về việc chấp hành pháp luật tố tụng và nội dung vụ án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 01 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 264; 266 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 .

Căn cứ Điều 56, 58 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a, khoản 5, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Ngô Thị H với anh Lâm T.

Giấy chứng nhận Kết hôn số 43; quyền số 01/2014 đăng ký ngày 12/6/2014 do UBND xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước hết giá trị pháp lý kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao con chung tên Lâm Thị Thùy T, sinh ngày 18/7/2014 cho chị Ngô Thị H trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Lâm T có quyền đi lại, thăm nom con chung, không ai có quyền cấm đoán, ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

3. Về cấp dưỡng: Không xem xét.

4. Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu tòa án giải quyết nên không xem xét.

5. Về nợ chung: Không có nên không xem xét.

6. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Ngô Thị H phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị H đã nộp theo biên lai thu tiền số 0012041 ngày 05/4/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Hớn Quản;
- THADS huyện Hớn Quản;
- UBND xã Tân Hiệp.
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Hồ Văn Thanh